

## TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU THÁNG 4 VÀ 4 THÁNG NĂM 2010

Số liệu thống kê mới nhất của Tổng cục Hải quan cho thấy tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong 4 tháng/2010 là 44,1 tỷ USD, tăng 19,8% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu là 19,74 tỷ USD, tăng 6,6% và nhập khẩu là 24,36 tỷ USD, tăng 33,2%. Cán cân thương mại hàng hoá thâm hụt 4,63 tỷ USD, bằng 23,4% kim ngạch xuất khẩu.

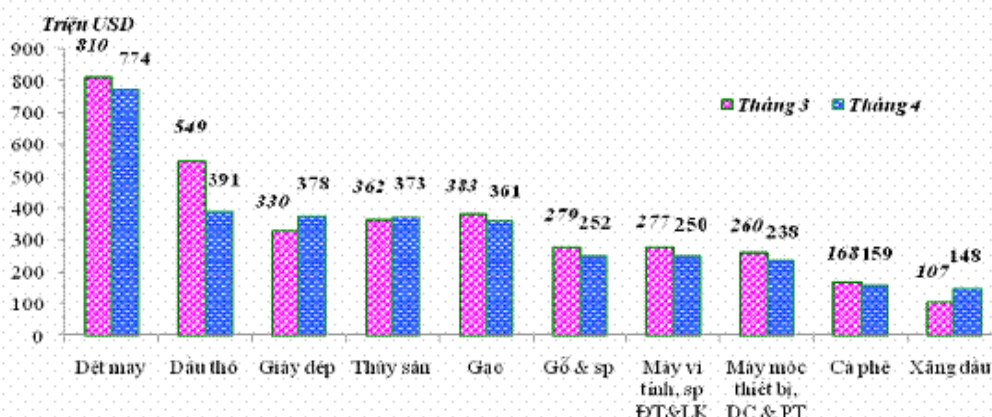
### I. Xuất khẩu.

#### 1. Quy mô và tốc độ.

Tháng 4/2010, tổng kim ngạch xuất khẩu cả nước là 5,33 tỷ USD, giảm 4,6% so với tháng 3. Trong đó, khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) là 2,48 tỷ USD, giảm 3,9% so với tháng trước, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu của khu vực này trong 4 tháng/2010 lên 9,26 tỷ USD và chiếm 47% kim ngạch xuất khẩu của cả nước.

Xét về số tuyệt đối, kim ngạch xuất khẩu trong tháng giảm 260 triệu USD so với tháng trước. Trong đó, dầu thô là mặt hàng có kim ngạch giảm mạnh nhất, giảm 158 triệu USD (chiếm 60,7% phần giảm kim ngạch xuất khẩu). Tiếp theo là các nhóm hàng: phương tiện vận tải & phụ tùng giảm 86,3 triệu USD, cao su giảm 38,6 triệu USD, hàng dệt may giảm 36 triệu USD, gỗ & sản phẩm gỗ giảm 27,3 triệu USD, gạo giảm 21,3 triệu USD...

**Biểu đồ 1 : Kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng tháng 4/2010 so với tháng 3/2010**



Nguồn : Tổng cục Hải quan

#### 2. Một số mặt hàng xuất khẩu chính.

- **Hàng dệt may:** số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan cho thấy, trong tháng xuất khẩu nhóm hàng này đạt 774 triệu USD, giảm 4,4% so với tháng trước và nâng trị giá xuất khẩu 4 tháng/2010 lên gần 3 tỷ USD, tăng 17,1% so với cùng kỳ năm 2009. Trong đó: kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may sang thị trường Hoa Kỳ đạt 1,74 tỷ USD, tăng 23,9% (tăng 335 triệu USD về số tuyệt đối); sang Hàn Quốc đạt 105 triệu USD, tăng 94,4% (tương ứng tăng 50,9 triệu USD). Phần kim ngạch tăng lên của hai thị trường Hoa Kỳ và Hàn Quốc chiếm tới 88,2% phần tăng kim ngạch xuất khẩu của hàng dệt may Việt Nam trong 4 tháng đầu năm nay.

- **Giày dép các loại:** xuất khẩu nhóm hàng này tiếp tục đạt mức tăng trưởng khá cao trong tháng với kim ngạch đạt 378 triệu USD, tăng 14,5% so với tháng trước. Hết tháng 4/2010, xuất khẩu mặt hàng giày dép cả nước đạt 1,38 tỷ USD, tăng 7,9% so với cùng kỳ năm trước.

Bốn thị trường chính chiếm tỷ trọng gần 80% kim ngạch xuất khẩu giày dép của Việt Nam đều đạt mức tăng trưởng dương so với cùng kỳ năm 2009. Cụ thể, xuất sang thị trường EU đạt 614 triệu USD (tăng 0,7%), sang Hoa Kỳ đạt 384 triệu USD (tăng 10,2%), sang Nhật Bản đạt 54,4 triệu USD (tăng 31,9%), sang Mêxicô đạt 50,4 triệu USD (tăng 18,3%). Đặc biệt, trong 4 tháng đầu năm nay xuất khẩu nhóm hàng này sang thị trường Braxin tăng mạnh, đạt 34,9 triệu USD, gấp gần 5 lần so với cùng kỳ năm trước.

**- Sắt thép các loại:** lượng xuất khẩu trong tháng là 154 nghìn tấn, tăng 47,9% so với tháng trước, nâng tổng lượng sắt thép xuất khẩu của cả nước trong 4 tháng lên 419 nghìn tấn, gấp hơn 3 lần so với cùng kỳ năm trước và đạt kim ngạch 320 triệu USD.

Thị trường chính nhập khẩu sắt thép các loại của Việt Nam trong 4 tháng qua là: Campuchia với 95,2 nghìn tấn, Ấn Độ đạt 59,9 nghìn tấn, Malaixia đạt 47,5 nghìn tấn, Ấn Độ đạt 42 nghìn tấn, Braxin đạt 34,6 nghìn tấn...

**- Hàng thủy sản:** xuất khẩu thủy sản của Việt Nam trong tháng đạt 373 triệu USD, tăng 3,1% so với tháng trước và nâng tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này 4 tháng đầu năm 2010 lên 1,25 tỷ USD, tăng 18,2% so với cùng kỳ năm trước.

Hết tháng 4/2010, EU là thị trường dẫn đầu về nhập khẩu nhóm hàng này của nước ta với kim ngạch đạt 330 triệu USD, tăng 14,5% so với cùng kỳ năm 2009. Tiếp theo là sang thị trường Nhật Bản: 224 triệu USD, tăng 17,5%, sang thị trường Hoa Kỳ đạt gần 200 triệu USD, tăng 15,5%.

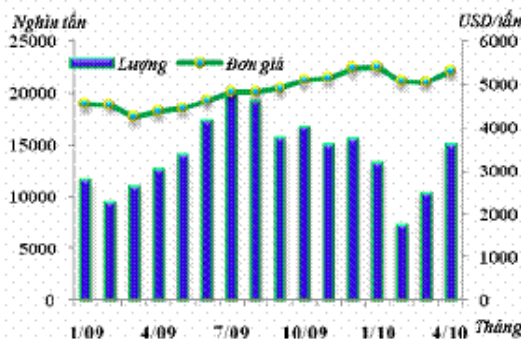
**- Dầu thô:** đơn giá bình quân xuất khẩu dầu thô trong tháng tăng 10,5% (tương đương tăng 65 USD/tấn), nhưng trị giá giảm tới 28,7% so với tháng trước (đạt 391 triệu USD) do lượng dầu thô xuất khẩu giảm mạnh 35,5% (chỉ đạt 571 nghìn tấn). Tính đến hết tháng 4/2010, lượng dầu thô xuất khẩu của nước ta đạt mức 2,81 triệu tấn, giảm 48,7% so với cùng kỳ năm 2009.

Dầu thô của nước ta trong 4 tháng/2010 chủ yếu được xuất khẩu sang Ôxtrâyliya với 1,12 triệu tấn, giảm 10,8%; sang Singapore: 503 nghìn tấn, giảm 56,5%; sang Malaysia: 254 nghìn tấn, giảm 73%; Hoa Kỳ: 161 nghìn tấn, giảm 60,2%...

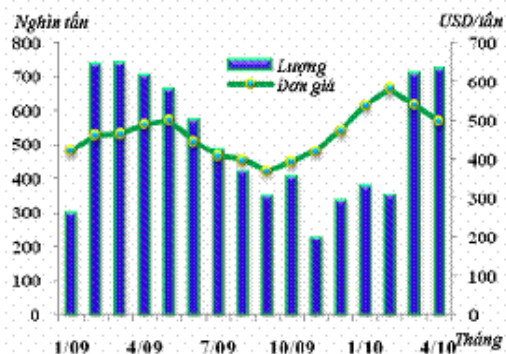
**- Hạt điều:** trong tháng 4 lượng xuất khẩu hạt điều đạt 14,9 nghìn tấn, tăng 45,6% so với tháng trước. Nâng tổng lượng xuất khẩu mặt hàng này trong 4 tháng đầu năm 2010 lên 45,6 nghìn tấn, tăng 3,2% so với cùng kỳ năm 2009.

Giá xuất khẩu bình quân nhóm hàng này tiếp tục tăng trong tháng 4 (4,4% so với tháng 3). So với cùng kỳ năm trước, mức giá xuất khẩu bình quân nhóm hàng này tăng tới 18,6% (tương đương tăng 820 USD/tấn). Nhờ vậy, lượng xuất khẩu nhóm hàng này chỉ tăng 3,2% nhưng trị giá tăng tới 22,4% trong 4 tháng đầu năm nay.

**Biểu đồ 2: Lượng và đơn giá xuất khẩu hạt điều năm 2009- 4 tháng/2010**



**Biểu đồ 3: Lượng và đơn giá xuất khẩu gạo năm 2009- 4 tháng/2010**



Nguồn : Tổng cục Hải quan

Các đối tác chính nhập khẩu hạt điều của Việt Nam trong 4 tháng là Hoa Kỳ với 13,3 nghìn tấn (trị giá đạt 71 triệu USD), Trung Quốc: 6,8 nghìn tấn (trị giá 33,6 triệu USD), Hà Lan: 6,2 nghìn tấn (trị giá 34,8 triệu USD), Ôxtrâyliia: 3,5 nghìn tấn (trị giá 19 triệu USD)...

- **Gạo:** trong tháng, cả nước xuất khẩu 726 nghìn tấn gạo, tăng nhẹ 2,2% so với tháng trước, trị giá là 361 triệu USD. Hết 4 tháng/2010, lượng xuất khẩu nhóm hàng này là 2,17 triệu tấn, giảm 12,8% so với cùng kỳ năm trước.

Trong 4 tháng/2010, lượng gạo xuất khẩu sang châu Á đạt 1,66 triệu tấn, chiếm gần 77% tổng lượng gạo xuất khẩu của cả nước, tăng 2,2% so với cùng kỳ năm trước (trong đó, Philippin tiếp tục là nước dẫn đầu với hơn 1 triệu tấn, tăng 0,9%). Tiếp theo là châu Phi: 279 nghìn tấn, giảm 47,9%; châu Mỹ: 131 nghìn tấn, giảm 6,3%; châu Âu: 47,2 nghìn tấn, giảm 55,6% và châu Đại dương: 46,4 nghìn tấn, giảm 38,5%.

- **Máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện:** trong tháng xuất khẩu đạt 250 triệu USD, giảm 9,7% so với tháng 3, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này trong 4 tháng/2010 lên gần 950 triệu USD, tăng 34,1% so với cùng kỳ năm 2009.

Dẫn đầu về nhập khẩu nhóm hàng này của Việt Nam trong 4 tháng/2010 vẫn là thị trường Hoa Kỳ: 159 triệu USD, tiếp theo là Nhật Bản: 129 triệu USD, Trung Quốc: 121 triệu USD...

### III. Nhập khẩu.

#### 1. Quy mô và tốc độ.

Tháng 4/2010, số liệu thống kê mới nhất của Tổng cục Hải quan ghi nhận trị giá nhập khẩu hàng hoá cả nước là 6,49 tỷ USD, giảm 3,7% so với tháng trước. Trong đó, nhập khẩu của khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) đạt 2,77 tỷ USD, nâng tổng kim ngạch nhập khẩu của khu vực này đạt hơn 10 tỷ USD, tăng 52,6% so với cùng kỳ năm 2009.

Các mặt hàng nhập khẩu giảm mạnh so với tháng trước là: thức ăn gia súc và nguyên liệu (giảm 107 triệu USD), máy móc thiết bị (giảm 77 triệu USD), kim loại thường (giảm 36 triệu USD), dược phẩm (giảm 23 triệu USD), phương tiện vận tải (giảm 21 triệu USD), linh kiện ô tô (giảm 19 triệu USD),...

#### 2. Một số mặt hàng nhập khẩu chủ yếu.

- **Xăng dầu:** trong tháng, lượng nhập khẩu xăng dầu đạt gần 888 nghìn tấn, giảm 3,6% so với tháng 3, đạt trị giá gần 602 triệu USD. Hết 4 tháng/2010, lượng nhập khẩu xăng dầu của cả nước là 3,5 triệu tấn, giảm 23,3% so với cùng kỳ năm 2009. So với cùng kỳ, do giá nhập khẩu xăng dầu bình quân tăng mạnh (57%) nên trị giá nhập khẩu là gần 2,2 tỷ USD, tăng 20%.

Xăng dầu các loại nhập khẩu vào Việt Nam trong bốn tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Singapore với 1,3 triệu tấn, giảm 35%; tiếp theo là Trung Quốc: 594 nghìn tấn, giảm 16,7%; Đài Loan: 459 nghìn tấn, giảm 47%; Hàn Quốc: 404 nghìn tấn, giảm 2,2%; Malayxia: 223 nghìn tấn, tăng 80%.

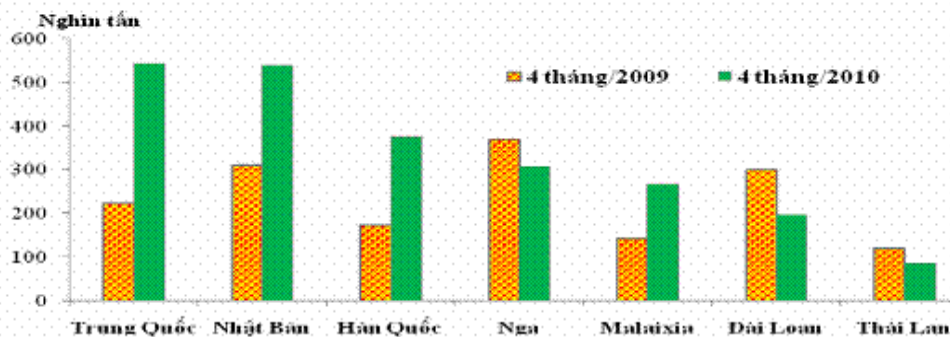
- **Máy móc thiết bị, dụng cụ, phụ tùng:** trong tháng nhập khẩu 995 triệu USD, giảm 7,2% so với tháng trước và nâng kim ngạch nhập khẩu trong 4 tháng/2010 lên 3,9 tỷ USD, tăng 12,1% so với cùng kỳ năm 2009.

Thị trường chính cung cấp nhóm hàng này cho Việt Nam trong 4 tháng qua là Trung Quốc: 1,28 tỷ USD, tăng 15%; Nhật Bản: 737 triệu USD, tăng 6,1%; Đức 268 triệu USD, tăng mạnh 61%; Hàn Quốc: 257 triệu USD, tăng 0,3%; Đài Loan: 229 triệu USD, tăng 47,5%, ...

- **Sắt thép các loại:** trong tháng, lượng sắt thép nhập khẩu là hơn 775 nghìn tấn, tăng 22% so với tháng trước. Lượng nhập khẩu tăng đã làm kim ngạch tăng 94 triệu USD. So với tháng trước, giá sắt thép tháng 4/2010 giảm 3,8% (tương đương với giảm 26 USD/tấn) nên kim ngạch giảm do giá giảm là 20 triệu USD.

Hết 4 tháng/2010, tổng lượng nhập khẩu sắt thép của Việt Nam là 2,5 triệu tấn, tăng 17,1% so với cùng kỳ năm 2009, trong đó lượng phôi thép là 663 nghìn tấn, tăng 30% so với cùng kỳ năm 2009, trị giá đạt hơn 322 triệu USD.

**Biểu đồ 4: Lượng nhập khẩu sắt thép theo thị trường 4 tháng/ 2010 so với 4 tháng/2009**



*Nguồn : Tổng cục Hải quan*

Việt Nam nhập khẩu sắt thép trong 4 tháng/2010 chủ yếu có xuất xứ từ: Trung Quốc với 543 nghìn tấn, tăng 144%; Nhật Bản: 539 nghìn tấn, tăng 73%; Hàn Quốc: 375 nghìn tấn, tăng 115%; Nga: 306 nghìn tấn, giảm 17,2%; Malaixia: 266 nghìn tấn, tăng 86%; Đài Loan: 198 nghìn tấn, giảm 34%;...

- **Thức ăn gia súc và nguyên liệu:** trong tháng, kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này là 152 triệu USD, giảm 41,3% so với tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu trong 4 tháng lên 768 triệu USD, tăng 81,7% so với cùng kỳ năm 2009. Trong đó, mặt hàng khô dầu đậu tương nhập khẩu trong tháng là 179 nghìn tấn, giảm 51% với trị giá 80 triệu USD, nâng lượng nhập khẩu trong 4 tháng lên hơn 1 triệu tấn với trị giá là 476 triệu USD, chiếm 62% kim ngạch nhập khẩu nhóm thức ăn gia súc và nguyên liệu.

Hết 4 tháng/2010, Hoa Kỳ đã vượt qua Ấn Độ và Argentina vươn lên trở thành thị trường cung cấp lớn nhất nhóm hàng này cho Việt Nam với kim ngạch đạt 185 triệu USD, tăng 350%; tiếp theo là Ấn Độ: 182 triệu USD, giảm 10,2%; Argentina: 154 triệu USD, tăng 294%;...

- **Chất dẻo nguyên liệu:** nhập khẩu nhóm hàng này trong tháng đạt gần 194 nghìn tấn, giảm 0,2% so với tháng trước, trị giá đạt 312 triệu USD. Hết 4 tháng, lượng nhập khẩu là 687,6 nghìn tấn, tăng 6,8% so với cùng kỳ năm 2009, trị giá đạt 1,08 tỷ USD. Nhóm hàng chất dẻo nguyên liệu nhập khẩu trong 4 tháng đầu năm chủ yếu có xuất xứ từ: Hàn Quốc: với 133 nghìn tấn, tăng 6,5%; Đài Loan: 108 nghìn tấn, tăng 9,2%; Ả-rập Xê-út: 103 nghìn tấn, tăng 22,2%;...

- **Phân bón các loại:** nhập khẩu phân bón trong tháng là 169 nghìn tấn, giảm 13,3% so với tháng 3. Trong đó, lượng nhập khẩu phân Kali là 71 nghìn tấn, tăng cao 107% và phân bón loại khác là 22 nghìn tấn, tăng 33%. Lượng nhập khẩu các mặt hàng phân còn lại đều giảm như: phân Urê là 34 triệu, giảm 12,2%; phân SA: 31 triệu, giảm 48%; phân DAP: 7 triệu USD, giảm 77%, phân NPK: 3,5 triệu USD, giảm 79,5% so với tháng trước.

Hết tháng 4/2010, tổng lượng phân bón các loại nhập khẩu vào Việt Nam là 1,1 triệu tấn, giảm 31,3% với kim ngạch nhập khẩu 348 triệu USD, giảm 32,5% so với cùng kỳ năm 2009.

Mặt hàng phân bón các loại được nhập khẩu vào Việt Nam chủ yếu có xuất xứ từ: Trung Quốc với 417 nghìn tấn, giảm 25,6%; tiếp theo là Nga: 137 nghìn tấn, giảm 41,6%; Nhật Bản: 87 nghìn tấn, tăng 211%; Philippin: 74 nghìn tấn, giảm 50%;...

- **Nhóm hàng nguyên liệu ngành dệt may, da giày:** trong tháng, nhập khẩu nhóm hàng này là 880 triệu USD, tăng 11% so với tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này trong 4 tháng/2010 lên 2,77 tỷ USD, tăng 32% so với cùng kỳ năm 2009. Trong đó, trị giá vải nhập khẩu là 1,5 tỷ USD, tăng 21%; nguyên phụ liệu: 752 triệu USD, bông: 199 triệu USD (124 nghìn tấn) và xơ, sợi là 327 triệu USD (169 nghìn tấn).

Trong 4 tháng/2010, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu từ Trung Quốc với 820 triệu USD, tăng 40,4%; Đài Loan: 527 triệu USD, tăng 15,3%; Hàn Quốc: 501 triệu USD, tăng 19,5%; Hồng Kông: 149 triệu USD, tăng 22%; Nhật Bản: 141 triệu USD, giảm 3,8%; ...

- **Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện:** nhập khẩu trong tháng là 357 triệu USD, giảm nhẹ 0,7% so với tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này 4 tháng/2010 lên 1,34 tỷ USD, tăng 42,2% so với cùng kỳ năm 2009.

Nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu có xuất xứ từ Trung Quốc: 468 triệu USD, tăng 31,2%; Nhật Bản: 268 triệu USD, tăng 35%; Hàn Quốc: 151 triệu USD, tăng mạnh 175%;...

- **Ô tô nguyên chiếc các loại:** trong tháng lượng ô tô nguyên chiếc nhập khẩu là gần 3,5 nghìn chiếc, giảm 3,8% so với tháng trước, nâng lượng nhập khẩu 4 tháng/2010 lên 13,1 nghìn chiếc, trong đó xe dưới 9 chỗ là gần 8,4 nghìn chiếc chiếm 64% lượng ô tô nguyên chiếc nhập khẩu của cả nước. Việt Nam nhập khẩu ô tô chủ yếu từ các thị trường Hàn Quốc: 7,37 nghìn chiếc, Nhật Bản: 1,45 nghìn chiếc, Hoa Kỳ: 985 chiếc, Đài Loan: 879 chiếc, Trung Quốc: 859 chiếc,...

- **Nhập khẩu linh kiện và phụ tùng ô tô:** nhập khẩu nhóm hàng này trong tháng đạt gần 150 triệu USD, giảm 11,5% so với tháng 3, nâng tổng giá trị nhập khẩu mặt hàng này 4 tháng/2010 lên 592 triệu USD, tăng 98,7% so với cùng kỳ năm 2009. Nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu có xuất xứ từ: Thái Lan với 128 triệu USD, Nhật Bản: 107 triệu USD, Trung Quốc: 104 triệu USD, Hàn Quốc: 104 triệu USD,...

**Số liệu thống kê Hải quan Việt Nam**